

Số: 86/2021/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 26 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào hồ sơ tranh chấp về Hôn nhân và gia đình số 154 ngày 28 tháng 9 năm 2021 giữa chị Nguyễn Thị T - sinh 1989 và anh Phan Văn N - sinh năm 1983; Cùng trú tại: Tổ 22A, khu 4, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Hòa giải viên Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Hòa giải viên Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, các bên tham gia hòa giải không có ý kiến nào khác về nội dung đã thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị: Nguyễn Thị T và anh Phan Văn N.

Đều ĐKHKTT tại: Tổ 22A, khu 4, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Phan Văn N cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Văn N có 02 con chung là Phan Văn A – sinh ngày 18/8/2008 và Phan Thành Đ (Tức Phan Tuấn T) – sinh ngày 26/9/2012. Chị T và anh N thỏa thuận: Giao con chung là Phan Thành Đ cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Giao con chung Phan Văn A cho anh Phan Văn N trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị T và anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng có quyền được thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị, chị Nguyễn Thị T và anh Phan Văn N có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định, nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định